



HỒ NGỌC KHẢI – NGUYỄN THỊ TỔ MAI (đồng Tổng Chủ biên)
NGUYỄN VĂN HẢO (Chủ biên)
LƯƠNG DIỆU ÁNH – NGUYỄN THỊ ÁI CHIÊU
TRẦN ĐỨC LÂM – LƯƠNG MINH TÂN

ÂM NHẠC

9



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG QUỐC GIA THẨM ĐỊNH SÁCH GIÁO KHOA

Môn: Âm nhạc – Lớp 9

*(Theo Quyết định số 1551/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 6 năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

Chủ tịch: NGUYỄN TRỌNG ÁNH

Phó Chủ tịch: LÃ MINH TÂM

Ủy viên, Thư ký: TRẦN VĂN MINH

Các uỷ viên: TRẦN HƯƠNG GIANG – NGUYỄN LAN HƯƠNG
NGUYỄN THỊ HỒNG MỸ – ĐINH THỊ PHƯƠNG ANH

Chân trời sáng tạo

HỒ NGỌC KHẢI – NGUYỄN THỊ TỔ MAI (đồng Tổng Chủ biên)
NGUYỄN VĂN HẢO (Chủ biên)
LƯƠNG DIỆU ÁNH – NGUYỄN THỊ ÁI CHIỀU
TRẦN ĐỨC LÂM – LƯƠNG MINH TÂN

ÂM NHẠC

(Bản in thử)

9

Chân trời sáng tạo

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH

Sách có 8 chủ đề, mỗi chủ đề thường có các nội dung sau:

 HÁT	Nội dung giúp học sinh phát triển kỹ năng ca hát.
 NHẠC CỤ	Nội dung giúp học sinh phát triển kỹ năng chơi nhạc cụ. Sách biên soạn cho nhạc cụ thể hiện tiết tấu, sáo recorder và kèn phím. Tùy theo điều kiện của từng trường, có thể lựa chọn một trong hai nhạc cụ sáo recorder hoặc kèn phím hay có thể thay bằng các nhạc cụ phù hợp khác.
 ĐỌC NHẠC	Nội dung giúp học sinh phát triển kỹ năng đọc nhạc.
 LÍ THUYẾT ÂM NHẠC	Nội dung trang bị cho học sinh kiến thức lí thuyết âm nhạc cơ bản.
 THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC	Nội dung giúp học sinh hiểu biết các kiến thức âm nhạc phổ thông.
 NGHE NHẠC	Nội dung giúp học sinh tiếp nhận và cảm thụ âm nhạc thông qua nghe tác phẩm/trích đoạn tác phẩm.

Các nội dung học tập ở mỗi bài học, thuộc từng chủ đề được thiết kế gồm các hoạt động:

 Khởi động	Hoạt động giúp học sinh tiếp cận mục tiêu, yêu cầu cần đạt, xác định vấn đề và nhiệm vụ học tập, nội dung học tập mới.
 Khám phá	Hoạt động nhằm giúp học sinh chiếm lĩnh kiến thức mới, giải quyết vấn đề, thực hiện nhiệm vụ đặt ra từ hoạt động <i>Khởi động</i> .
 Luyện tập	Luyện tập những kiến thức, kỹ năng đã được học ở hoạt động <i>Khám phá</i> để phát triển năng lực.
 Vận dụng	Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học vào những tình huống cụ thể trong thực tiễn.

*Hãy bảo quản, giữ gìn sách giáo khoa để dành tặng
các em học sinh lớp sau!*

Lời nói đầu

Sách giáo khoa **Âm nhạc 9** – Bộ sách **Chân trời sáng tạo** được biên soạn theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Âm nhạc năm 2018 gồm tám chủ đề: *Mùa thu tới trường, Ôn nghĩa sinh thành, Khúc hát biển khơi, Bay đến ước mơ, Sắc xuân quê hương, Hướng về nguồn cội, Giai điệu bạn bè, Tháng năm học trò*. Mỗi chủ đề gồm từ hai đến ba bài học với các nội dung học tập hấp dẫn, hình ảnh minh họa sinh động chứa đựng các giá trị văn hoá âm nhạc dân tộc và thế giới.

Với các mạch nội dung chính: *Hát, Nhạc cụ, Đọc nhạc, Lí thuyết âm nhạc, Thường thức âm nhạc* và *Nghe nhạc* được xây dựng trên nguyên tắc tinh giản, lấy hoạt động thực hành để hình thành kiến thức và phát triển kĩ năng. Sách giáo khoa **Âm nhạc 9** – Bộ sách **Chân trời sáng tạo** sẽ giúp phát triển tốt về phẩm chất, năng lực chung và năng lực âm nhạc đặc thù cho học sinh. Cuốn sách sẽ là người bạn đồng hành giúp học sinh hoàn thiện nhân cách, hình thành và nuôi dưỡng trong các em tình yêu âm nhạc sâu sắc, thị hiếu âm nhạc lành mạnh, đời sống thẩm mỹ nghệ thuật phong phú.

Chúc các em có một năm học thành công!

Nhóm tác giả

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
Hướng dẫn sử dụng sách	2
Lời nói đầu	3
Chủ đề 1: Mùa thu tới trường	5
Bài 1	6
Hát: Mùa thu ngày khai trường	6
Nhạc cụ thể hiện tiết tấu	7
Bài 2	9
Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 1	9
Nhạc cụ thể hiện giai điệu:	10
Sáo recorder: Nốt Mi 2, Bài thực hành số 1	10
Kèn phím: Bài thực hành số 1	11
Chủ đề 2: Ôn nghĩa sinh thành	13
Bài 3	14
Hát: Tình mẹ	14
Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 2	15
Bài 4	17
Nhạc cụ thể hiện giai điệu: Bài thực hành số 2	17
Bài 5	18
Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý	18
Nghe nhạc: Mẹ yêu con	19
Chủ đề 3: Khúc hát biển khơi	20
Bài 6	21
Hát: Em yêu biển đảo quê em	21
Nhạc cụ thể hiện tiết tấu	22
Bài 7	24
Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về quãng	24
Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 3	25
Bài 8	26
Thường thức âm nhạc: Một số thể loại nhạc dân	26
Nghe nhạc: Tình yêu của biển	28
Chủ đề 4: Bay đến ước mơ	29
Bài 9	30
Hát: Bay đến ước mơ	30
Nhạc cụ thể hiện tiết tấu	31
Bài 10	33
Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về hợp âm	33
Thường thức âm nhạc: Một số nhạc cụ gõ trong ban nhạc nhẹ	34

Nội dung	Trang
Chủ đề 5: Sắc xuân quê hương	36
Bài 11	37
Hát: Mùa xuân đã về	37
Nhạc cụ thể hiện giai điệu: Bài thực hành số 3	38
Bài 12	40
Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 4	40
Bài 13	41
Thường thức âm nhạc: Trống paranưng và đàn k'long pút	41
Nghe nhạc: Mùa xuân đến	43
Chủ đề 6: Hưởng về nguồn cội	44
Bài 14	45
Hát: Lí ngựa ô	45
Nhạc cụ thể hiện tiết tấu	46
Bài 15	47
Nhạc cụ thể hiện giai điệu:	47
Sáo recorder: Nốt Pha 2, Bài thực hành số 4	47
Kèn phím: Bài thực hành số 4	47
Bài 16	49
Thường thức âm nhạc: Một số di sản văn hoá phi vật thể	49
Nghe nhạc: Mớ cá (Hát xoan Phú Thọ)	51
Chủ đề 7: Giai điệu bạn bè	53
Bài 17	54
Hát: Nụ cười	54
Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 5	56
Bài 18	57
Lí thuyết âm nhạc: Một số hợp âm của giọng Đô trưởng và giọng La thứ	57
Bài 19	58
Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Franz Schubert	58
Nghe nhạc: Serenade	59
Chủ đề 8: Tháng năm học trò	61
Bài 20	62
Hát: Một thời để nhớ	62
Nhạc cụ thể hiện giai điệu: Bài thực hành số 5	64
Bài 21	65
Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về dịch giọng	65
Giải thích thuật ngữ	67

Chủ đề

1

MÙA THU TỎI TRƯỜNG

Bài 1:

- Hát: *Mùa thu ngày khai trường*
- Nhạc cụ thể hiện tiết tấu

Bài 2:

- Đọc nhạc: *Bài đọc nhạc số 1*
- Nhạc cụ thể hiện giai điệu:
 - + Recorder: *Nốt Mi 2, Bài thực hành số 1*
 - + Kèn phím: *Bài thực hành số 1*

CHÀO MỪNG NĂM HỌC MỚI



BÀI 1

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Hát:** Hát đúng giai điệu, lời ca và sắc thái của bài *Mùa thu ngày khai trường*.
- **Nhạc cụ thể hiện tiết tấu:** Biết sử dụng nhạc cụ thể hiện tiết tấu để gõ đệm cho bài *Mùa thu ngày khai trường*.



HÁT

Mùa thu ngày khai trường

Tung bừng, trong sáng

Nhạc và lời: Vũ Trọng Tường

Tiếng trống trường rộn rã làm tan cái nắng hè, dịu đi
những tiếng ve còn vương trên vòm cây xanh lá. Mùa thu sang đẹp
quá xao xuyến bao tâm hồn, vui tiếng trống tựu
trường trong tiếng hát mùa thu. Mùa thu ơi! Mùa
thu! Mùa đi xây những ước mơ. Tung bay màu
khăn thắm rực rỡ trên vai em. Mùa thu ơi! Mùa
thu! Mùa thơm trang sách mới. Tiếng hát ngày
khai trường trong sáng như trời thu.



1. Em hãy kể tên một vài bài hát về ngày khai trường mà em biết.
2. Nghe (hoặc hát) và gõ đệm theo bài *Mùa khai trường* của Phan Việt Phương.



1. Tìm hiểu bài hát

Mùa thu ngày khai trường là bài hát có giai điệu tươi vui, trong sáng, rộn ràng. Nội dung nói lên tình cảm tuổi học trò bâng khuâng, xao xuyến trong ngày khai trường bước vào năm học mới với bao hoài bão và ước mơ. Bài hát được viết ở hình thức hai đoạn: đoạn 1 từ đầu đến "...trong tiếng hát mùa thu", đoạn 2 từ "Mùa thu ơi..." đến "...rực rỡ trên vai em", phần còn lại là đoạn 2 được nhắc lại có thay đổi.

2. Nghe bài hát *Mùa thu ngày khai trường*, nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc và nội dung, ý nghĩa của bài hát.
3. Quan sát bản nhạc và nêu những kí hiệu âm nhạc đã học.
4. Học hát bài *Mùa thu ngày khai trường*.



1. Hát bài *Mùa thu ngày khai trường* với tính chất tươi vui, trong sáng, rộn ràng (chú ý các chỗ có tiết tấu đảo phách).
2. Hát kết hợp gõ đệm theo nhịp.



Hát bài *Mùa thu ngày khai trường* kết hợp đánh nhịp $\frac{2}{4}$.



NHẠC CỤ

Nhạc cụ thể hiện tiết tấu



1. Nhận xét các mẫu tiết tấu dưới đây:



2. Thực hiện hai mẫu tiết tấu trên với nhạc cụ gõ theo các bước sau:

- Đọc tiết tấu
- Gõ tiết tấu



Gỗ đệm

Sử dụng nhạc cụ gõ và vận động cơ thể để đệm cho bài hát *Mùa thu ngày khai trường*.

- Đoạn 1

Tung bồng, trong sáng

Tiếng trống trường rộn rã làm tan cái nắng hè, dịu đi...

- Đoạn 2

...Mùa thu ơi! Mùa thu! Mùa...



1. Em hãy cùng bạn hát bài *Mùa thu ngày khai trường* với các hình thức khác nhau (song ca, tam ca, tốp ca,...) kết hợp gõ đệm theo các mẫu tiết tấu đã học.
2. Sáng tạo một mẫu tiết tấu mới để gõ đệm cho bài *Mùa thu ngày khai trường*.

BÀI 2

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Độc nhạc:** Đọc đúng cao độ gam Đô trưởng; đọc đúng tên nốt, cao độ, trường độ và thể hiện được tính chất âm nhạc của *Bài đọc nhạc số 1*.
- **Nhạc cụ thể hiện giai điệu:** Thực hiện được nốt Mi 2 và *Bài thực hành số 1* trên sáo recorder hoặc thực hiện được *Bài thực hành số 1* trên kèn phím.



ĐỌC NHẠC

Bài đọc nhạc số 1



Trò chơi *Thử thách trí nhớ*: Nghe giáo viên đàn một nét giai điệu bất kì có từ 3 đến 4 hoặc 5 cao độ và hát lại bằng từ “la”.



1. Tìm hiểu và nhận xét *Bài đọc nhạc số 1* (loại nhịp, nhịp độ, cao độ, trường độ, các kí hiệu khác).

Bài đọc nhạc số 1

Allegretto

Tổ Mai



2. Đọc gam C Major và các âm ổn định của gam.



3. Đọc quãng

Quãng 2



Quãng 3



4. Đọc tiết tấu đảo phách theo gam C Major.



5. Thực hiện âm hình tiết tấu.



6. Đọc *Bài đọc nhạc số 1* với nhịp độ *allegretto*, thể hiện tính chất vui tươi, nhí nhảnh.



1. Sử dụng mẫu tiết tấu a của bài Nhạc cụ thể hiện tiết tấu (trang 7) để gõ đệm cho *Bài đọc nhạc số 1*.
2. Chép lại *Bài đọc nhạc số 1*.



NHẠC CỤ

Nhạc cụ thể hiện giai điệu

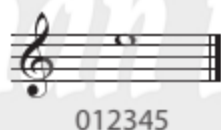
Sáo recorder: Nốt Mi 2, Bài thực hành số 1



Cho biết vị trí và thế bấm của các nốt đã học.



1. Tìm hiểu cách bấm nốt Mi 2.



Nốt Mi:
tay trái bấm 2/3 lỗ 0, lỗ 1, lỗ 2 và lỗ 3;
tay phải bấm lỗ 4 và lỗ 5.

Cách bấm nốt Mi 2 giống như cách bấm của nốt Mi 1 nhưng lỗ 0 ở tay trái chỉ bấm 2/3 lỗ.

2. Chỉ ra các kí hiệu đã học (loại nhịp, nhịp độ, cao độ, trường độ, các kí hiệu khác) trong *Bài thực hành số 1*.

3. Thực hiện bài tập bổ trợ thổi nốt Mi 2.



4. Thể hiện kĩ thuật legato (thổi liền tiếng).



5. Thực hiện Bài thực hành số 1.

Bài thực hành số 1

Andantino

Lương Diệu Ảnh



Thể hiện Bài thực hành số 1 với nhịp độ andantino, âm thanh liền tiếng và tính chất trong sáng, uyển chuyển.



Chia nhóm: nhóm thổi recorder, nhóm gõ đệm theo phách cho Bài thực hành số 1.

Chân trời sáng tạo

Kèn phím: Bài thực hành số 1



Cho biết tên và vị trí các nốt đã học trên kèn phím.



1. Chỉ ra các kí hiệu đã học (loại nhịp, nhịp độ, cao độ, trường độ, các kí hiệu khác) trong Bài thực hành số 1.

2. Luyện tập gam C Major.



3. Thực hiện Bài thực hành số 1.

Bài thực hành số 1

(trích từ bài Mùa thu ngày khai trường)

Nhạc: Vũ Trọng Tường

Chuyển soạn: Lương Diệu Ánh



Thể hiện Bài thực hành số 1 với nhịp độ moderato, tính chất tươi vui, trong sáng.



Chia nhóm: nhóm thổi kèn phím, nhóm gõ đệm theo phách cho Bài thực hành số 1.

Không có kho báu nào quý bằng
học thức. Hãy tích lũy nó bất cứ
lúc nào có thể.

(Rudasky)

Bài 3:

- Hát: *Tình mẹ*
- Đọc nhạc: *Bài đọc nhạc số 2*

Bài 4:

- Nhạc cụ thể hiện giai điệu: *Bài thực hành số 2*

Bài 5:

- Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý
- Nghe nhạc: *Mẹ yêu con*



BÀI 3

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Hát:** Hát đúng giai điệu, lời ca và sắc thái của bài *Tình mẹ*, thể hiện được sự hài hoà của hai bè.
- **Đọc nhạc:** Đọc đúng cao độ gam La thứ; đọc đúng tên nốt, cao độ, trường độ và thể hiện được tính chất âm nhạc của *Bài đọc nhạc số 2*.



HÁT

Tình mẹ

Nhịp nhàng, yêu thương

Nhạc và lời: Nguyễn Hải

Ngày nào mẹ ru con mẹ ru con. Ngọt ngào lời yêu

thương, lời yêu thương. À à à ơ ơ à ơ ơ. À

à à ơ ơ à ơ ơ. Lời ru con mang theo giữa tuổi

thơ có ước mơ của mẹ. Lời ru con mang theo có màu

áo qua thúng năm mẹ dãi dầu bao mưa nắng. Ôi tình mẹ dạt

dào như biển cả bao la, ôi lời mẹ ngọt ngào như một khúc dân ca.

Suốt đời, suốt đời con mãi mang theo.



1. Em hãy kể tên một vài bài hát về tình cảm gia đình mà em đã được học.
2. Nghe và vận động nhẹ nhàng theo nhạc bài hát *Tình mẹ*.



1. Tìm hiểu bài hát

Tình thương yêu của mẹ với con mênh mông hơn biển cả, bao la hơn đất trời, không gì có thể sánh được. Hình ảnh người mẹ được nhiều nhạc sĩ đưa vào các sáng tác ca khúc. *Tình mẹ* của nhạc sĩ Nguyễn Hải là một trong những bài hát được nhiều người yêu thích. Với giai điệu trong sáng, khoan thai, uyển chuyển, bài hát là tiếng lòng chứa chan tình cảm của con với mẹ; lời ru của mẹ sẽ mãi là hành trang yêu thương trong cuộc đời của mỗi con người. Bài hát được viết ở hình thức 2 đoạn: đoạn 1 từ đầu đến các chữ "...ơ à ơ ơ" (ô nhịp 15 sang đầu nhịp 16); đoạn 2 từ "Lời ru con mang theo..." đến hết.

2. Nghe bài hát *Tình mẹ*, nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc và nội dung, ý nghĩa của bài hát.
3. Quan sát bản nhạc và nêu những kí hiệu âm nhạc đã học.
4. Học hát bài *Tình mẹ*.



1. Hát bài *Tình mẹ* với tính chất trong sáng, uyển chuyển.
2. Tập hát bè ở đoạn 2.



- Sử dụng mẫu tiết tấu sau để gõ đệm cho bài hát *Tình mẹ*.



ĐỌC NHẠC

Bài đọc nhạc số 2



1. Tìm hiểu và nhận xét *Bài đọc nhạc số 2* (loại nhịp, nhịp độ, cao độ, trường độ, tính chất âm nhạc).

Bài đọc nhạc số 2

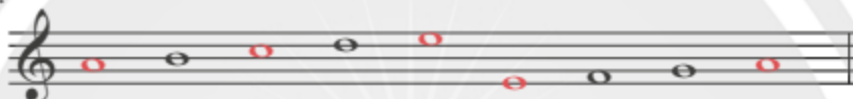


2. Đọc gam A Minor và các âm ổn định của gam.

Mẫu 1:



Mẫu 2:



3. Đọc quãng

Quãng 2



Quãng 3



4. Thực hiện âm hình tiết tấu.



5. Đọc Bài đọc nhạc số 2 với nhịp độ allegretto, thể hiện tính chất trữ tình, uyển chuyển.



1. Sử dụng mẫu tiết tấu (trang 15) để gõ đệm cho Bài đọc nhạc số 2.

2. Chép lại Bài đọc nhạc số 2.

BÀI 4

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Nhạc cụ thể hiện giai điệu: Hoà tấu được *Bài thực hành số 2* trên sáo recorder hoặc kèn phím.



Nhạc cụ thể hiện giai điệu: *Bài thực hành số 2*



Thể hiện *Bài thực hành số 1* trên sáo recorder hoặc kèn phím.



- Chỉ ra các kí hiệu đã học (loại nhịp, nhịp độ, cao độ, trường độ, các kí hiệu khác) trong *Bài thực hành số 2*.
- Thực hiện gam C Major trên sáo recorder hoặc kèn phím.
- Thực hiện *Bài thực hành số 2*^(*) trên sáo recorder hoặc kèn phím.

Bài thực hành số 2

Moderato *Lương Diệu Ánh*



Thể hiện *Bài thực hành số 2* với nhịp độ moderato và tính chất nhịp nhàng, uyển chuyển.



Trình diễn *Bài thực hành số 2* với các hình thức khác nhau (song tấu, theo nhóm, độc tấu kết hợp với nhóm,...).

(*) Số ngón tay dùng cho kèn phím.

BÀI 5

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Thường thức âm nhạc:** Nêu được đôi nét về cuộc đời và sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý.
- **Nghe nhạc:** Cảm nhận được vẻ đẹp và biết biểu lộ cảm xúc khi nghe bài hát *Mẹ yêu con*.



Hát bài *Tình mẹ* của nhạc sĩ Nguyễn Hải kết hợp với gõ đệm.



THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

Nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý (1925 – 2019)



Tim hiểu về nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý



Chân dung nhạc sĩ
Nguyễn Văn Tý

Nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý sinh ngày 05 tháng 3 năm 1925 tại thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; quê gốc của ông ở huyện Kim Anh, tỉnh Vĩnh Phúc, nay thuộc huyện Sóc Sơn, Thủ đô Hà Nội. Ông xuất thân trong một gia đình có truyền thống âm nhạc, cha là người chơi đàn hay, thạo hát văn, hát chèo và ca trù. Tình yêu với âm nhạc dân tộc từ truyền thống gia đình đã trở thành ngọn nguồn sáng tác, làm nên phong cách đậm chất dân gian của nhạc sĩ sau này. Từ thuở nhỏ, Nguyễn Văn Tý được học hát, nhạc lí cơ bản và đàn guitar; ông có giọng hát hay và thường hát những bài dân ca.

Nhạc sĩ bắt đầu sáng tác âm nhạc vào năm 1947. Ca khúc có tiếng vang đầu tiên của ông là *Dư âm* viết năm 1949 thuộc dòng ca khúc lãng mạn, đến nay vẫn được nhiều người yêu thích. Âm nhạc của ông giàu cảm xúc trữ tình, giai điệu ngọt ngào, đầm ấm, lời ca giản dị và gần gũi, chân tình. Các bài hát nổi tiếng của nhạc sĩ phần lớn mang âm hưởng dân ca và được đông đảo công chúng mến mộ như: *Mẹ yêu con*, *Tấm áo chiến sĩ mẹ vá năm xưa*, *Bài ca năm tấn*, *Một khúc tâm tình của người Hà Tĩnh*, *Người đi xây hồ Kẻ Gỗ*, *Dáng đứng Bến Tre*,... Ngoài ra, ông còn viết một số bài hát thiếu nhi như: *Màu áo chú bộ đội*, *Em tập lái ô tô*, *Tôi là gà trống*, *Gà mái mơ*, *Út cưng*,... trong đó, có những bài rất vui tươi, dí dỏm.

Với những đóng góp cho nền âm nhạc Việt Nam, nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý được Nhà nước trao tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học – Nghệ thuật vào năm 2000.



Nêu những nét chính về cuộc đời và sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý.



NGHE NHẠC

Mẹ yêu con (trích)

Vừa phải

Nhạc và lời: Nguyễn Văn Tý

À á ru hời ơ hời ru. Mẹ thương con có hay
chẳng, thương từ khi thai nghén trong lòng. Mấy nắng sớm chiều mưa
ròng. Chín tháng so chín năm gian khó tính khôn cùng...



Nghệ bài hát *Mẹ yêu con*, gõ đệm hoặc vận động theo nhạc.

Một trong những ca khúc xuất sắc của nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý là bài hát *Mẹ yêu con*, được sáng tác năm 1956. Bài hát có hình thức 2 đoạn. Ở đoạn 1, giai điệu trong sáng, ngọt ngào, dịu dàng, trêu mến như lời ru vỗ về. Giai điệu bừng sáng lên ở đoạn 2, vẫn dịu dàng, tha thiết nhưng chan chứa niềm tự hào. Bài hát nói lên cảm xúc và tình yêu của những người mẹ Việt Nam dành cho con trong niềm vui đất nước được hoà bình. Chất liệu của làn điệu hát ru vùng Đồng bằng Bắc Bộ được nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý khai thác một cách nhuần nhị, tinh tế.

Bài hát *Mẹ yêu con* ra đời cho đến nay đã hơn nửa thế kỉ nhưng sức sống vẫn mạnh mẽ trong lòng công chúng yêu âm nhạc. Không chỉ có giá trị về nghệ thuật, bài hát còn đặc sắc về kĩ thuật thanh nhạc, là tác phẩm được nhiều nghệ sĩ lựa chọn thể hiện trong chương trình biểu diễn.



1. Em hãy nêu nội dung và tính chất âm nhạc của bài hát *Mẹ yêu con*.
2. Bài hát mang chất liệu hát ru của vùng nào?



Em hãy sưu tầm một số bài hát (mp3, video,...) của nhạc sĩ Nguyễn Văn Tý để chia sẻ với bạn.

Khi bạn nhìn vào mắt của một người mẹ,
bạn sẽ biết được tình yêu tinh khiết nhất mà
mình có thể tìm thấy trên Trái Đất.
(Mitch Albom)

KHÚC HÁT BIỂN KHƠI

Bài 6:

- Hát: *Em yêu biển đảo quê em*
- Nhạc cụ thể hiện tiết tấu

Bài 7:

- Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về quãng
- Đọc nhạc: *Bài đọc nhạc số 3*

Bài 8:

- Thường thức âm nhạc: Một số thể loại nhạc đàn
- Nghe nhạc: *Tình yêu của biển*



BÀI 6

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Hát:** Hát đúng giai điệu, lời ca và sắc thái của bài *Em yêu biển đảo quê em*.
- **Nhạc cụ thể hiện tiết tấu:** Biết sử dụng nhạc cụ thể hiện tiết tấu để gõ đệm cho bài *Em yêu biển đảo quê em*.



HÁT

Em yêu biển đảo quê em

Vừa phải

Nhạc và lời: Xuân Hoà

Chúng em hát về biển quê hương, nơi sóng vỗ Biển
 Những trang sách về biển quê hương, luôn in dấu Biển

Đồng nghìn trùng. Chúng em hát về đảo khơi xa, là Trường
 Đồng ngàn đời. Những câu hát về đảo thiêng liêng, là cột

Sa ngàn năm lộng gió. Yêu những cánh chim hải âu bay
 mốc đảo xa ghềnh đá. Hãy hát lên đi lời ca bay

trên sóng nước hiền hoà. Yêu những đoàn thuyền ra
 xa trên những đoàn tàu, cho những nụ cười em

khơi ngày đêm đánh cá. Yêu những chiến sĩ hải quân hiền
 thơ biển xanh mãi mãi. Súng chắc trong tay ngày đêm hiền

ngang canh giữ biển trời. Vang bao khúc hát yêu
 ngang canh giữ biển trời. Vang bao khúc hát yêu

thương, em yêu biển đảo quê hương em.
 thương, em yêu biển đảo quê hương em.



1. Nghe và vận động theo nhạc bài *Em yêu biển đảo quê em*.
2. Em hãy kể tên một số bài hát về vùng biển đảo của Tổ quốc Việt Nam mà em biết.



1. Tìm hiểu bài hát

Biển Đông với hàng ngàn hòn đảo nơi khơi xa luôn là một phần của Tổ quốc Việt Nam yêu dấu. Bài hát *Em yêu biển đảo quê em* của nhạc sĩ Xuân Hoà là một ca khúc hay về đề tài biển đảo. Bài hát được viết ở hình thức hai đoạn: đoạn 1 từ "Chúng em hát về biển quê hương..." đến "... là Trường Sa ngàn năm lộng gió", đoạn 2 từ "Yêu những cánh chim hải âu..." đến hết bài. Với tính chất khoẻ khoắn, mạnh mẽ, tự hào, bài hát nói lên tình yêu biển đảo quê hương, ca ngợi những người chiến sĩ ngày đêm canh giữ biển đảo, bảo vệ đất, trời thiêng liêng của Tổ quốc.

2. Nghe bài hát *Em yêu biển đảo quê em*, nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc và nội dung của bài hát.
3. Quan sát bản nhạc và nêu những kí hiệu âm nhạc đã học.
4. Học hát bài *Em yêu biển đảo quê em*.



1. Hát bài *Em yêu biển đảo quê em* với tính chất khoẻ khoắn, mạnh mẽ, tự hào.
2. Hát kết hợp gõ đệm theo nhịp.



NHẠC CỤ

Nhạc cụ thể hiện tiết tấu



1. Nhận xét các mẫu tiết tấu dưới đây:



2. Thực hiện hai mẫu tiết tấu trên với nhạc cụ gõ theo các bước sau:

- Đọc tiết tấu
- Gõ tiết tấu



Gỗ đệm

Sử dụng nhạc cụ gỗ và vận động cơ thể để đệm cho bài hát *Em yêu biển đảo quê em*.

• Đoạn 1

Vừa phải

Chúng em hát về biển quê hương...
 Những trang sách về biển quê hương...

• Đoạn 2

...Yêu những cánh chim hải âu bay...
 ...Hãy hát lên đi lời ca bay...



1. Em hãy cùng bạn hát bài *Em yêu biển đảo quê em* với các hình thức khác nhau (song ca, tam ca, tốp ca,...) kết hợp gõ đệm theo các mẫu tiết tấu đã học.

2. Sáng tạo động tác vận động cơ thể để đệm cho bài hát *Em yêu biển đảo quê em*.



BÀI 7

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Lí thuyết âm nhạc:** Nêu được khái niệm quãng, cách xác định và gọi tên quãng.
- **Độc nhạc:** Đọc đúng tên nốt, cao độ, trường độ và thể hiện được tính chất âm nhạc của Bài đọc nhạc số 3.



LÍ THUYẾT ÂM NHẠC

Sơ lược về quãng



Quan sát, lắng nghe và nhận xét sự giống nhau, khác nhau của hai mẫu âm sau:



Khái niệm

Quãng là sự liên kết cao độ giữa 2 âm thanh; 2 âm thanh vang lên lần lượt tạo thành quãng giai điệu, vang lên cùng một lúc tạo thành quãng hoà thanh; âm dưới của quãng gọi là âm gốc, âm trên là âm ngọn.

Ví dụ:



Quãng giai điệu



Quãng hoà thanh

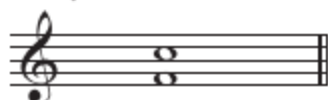
Quãng giai điệu đi lên và quãng hoà thanh đọc từ dưới lên; quãng giai điệu đi xuống đọc từ trên xuống.

Cách xác định và gọi tên quãng

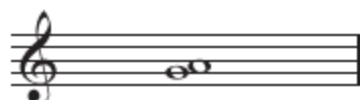
Quãng được xác định bởi hai độ lớn: độ lớn số lượng và độ lớn chất lượng.

– Độ lớn số lượng thể hiện bằng số lượng các bậc âm có trong quãng.

Ví dụ:



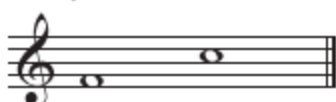
Quãng 5 (gồm 5 bậc âm)



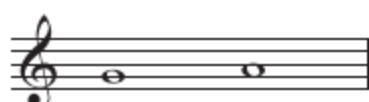
Quãng 2 (gồm 2 bậc âm)

– Độ lớn chất lượng thể hiện bằng số lượng cung và nửa cung bao hàm trong quãng.

Ví dụ:



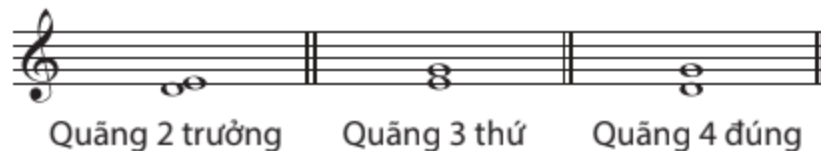
Quãng 5 (3,5 cung)



Quãng 2 (1 cung)

– Quãng được gọi tên theo độ lớn số lượng và độ lớn chất lượng; tùy theo số lượng cung, nửa cung chứa trong quãng mà xác định tên gọi và tính chất các quãng là trưởng, thứ, đúng, tăng, giảm.

Ví dụ:



Rê – Mi: quãng 2 trưởng, có độ lớn số lượng là 2 (gồm 2 bậc âm), độ lớn chất lượng là 1 cung.

Mi – Son: quãng 3 thứ, có độ lớn số lượng là 3 (gồm 3 bậc âm), độ lớn chất lượng là 1,5 cung.

Rê – Son: quãng 4 đúng, có độ lớn số lượng là 4 (gồm 4 bậc âm), độ lớn chất lượng là 2,5 cung.



1. Thế nào là quãng?

2. Xác định độ lớn số lượng và độ lớn chất lượng của các quãng dưới đây, quãng nào là quãng hoà thanh, quãng nào là quãng giai điệu.



Xác định độ lớn số lượng và độ lớn chất lượng của các quãng trong 2 ô nhịp đầu của *Bài đọc nhạc số 3*.



ĐỌC NHẠC

Bài đọc nhạc số 3



1. Tìm hiểu và nhận xét *Bài đọc nhạc số 3* (loại nhịp, nhịp độ, cao độ, trường độ, các chỗ có đảo phách).

Bài đọc nhạc số 3

Vừa phải

Lương Minh Tân



2. Đọc gam A Minor, các âm ổn định, quãng 2 và quãng 3 theo gam A Minor (trang 16).

3. Thực hiện âm hình tiết tấu.



4. Đọc *Bài đọc nhạc số 3* với nhịp độ vừa phải, thể hiện tính chất nhẹ nhàng, duyên dáng.



1. Sử dụng mẫu tiết tấu a (trang 22) để gõ đệm cho *Bài đọc nhạc số 3*.

2. Chép lại *Bài đọc nhạc số 3*.

BÀI 8

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Thường thức âm nhạc:** Nêu được đặc điểm của một số thể loại nhạc đàn.
- **Nghe nhạc:** Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm *Tình yêu của biển* và biết biểu lộ cảm xúc hoặc vận động theo nhạc.



THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

Một số thể loại nhạc đàn



Nghe và vận động theo trích đoạn *Chương III, Hành khúc Thổ Nhĩ Kỳ* trong sonata số 11 của nhạc sĩ W. A. Mozart.



Tìm hiểu về thể loại nhạc đàn

Khái niệm

Nhạc đàn (còn gọi là khí nhạc hay nhạc không lời) là các tác phẩm viết cho một hoặc nhiều nhạc cụ diễn tấu. Nhạc đàn có khả năng diễn đạt tư tưởng của cả một thời đại hoặc biểu đạt sâu sắc thế giới nội tâm với những cung bậc xúc cảm phong phú của con người hoặc miêu tả khung cảnh thiên nhiên thơ mộng hay kì vĩ...

Một số thể loại

Nhạc đàn được chia thành nhiều dạng, nhiều thể loại khác nhau, trong đó tiêu biểu có sonata, giao hưởng, concerto, là những thể loại có quy mô lớn gồm nhiều chương.

– *Sonata*: là tác phẩm viết cho một nhạc cụ diễn tấu, có cấu trúc thường gồm ba hoặc bốn chương với nhịp độ và hình tượng âm nhạc tương phản. Sonata xuất hiện

vào cuối thế kỉ XVII, đầu thế kỉ XVIII và được hoàn thiện, phát triển mạnh ở nửa sau thế kỉ XVIII qua sáng tác của các nhạc sĩ trường phái âm nhạc cổ điển Vienna như J. Haydn, W. A. Mozart, L. v. Beethoven,... Viết cho sonata của Việt Nam có thể kể tới các nhạc sĩ Nguyễn Thị Nhung, Ca Lê Thuần, Đàm Linh,...

– *Giao hưởng (Symphonie/ Symphony)*:

là thể loại viết cho dàn nhạc giao hưởng điển tấu. Tác phẩm giao hưởng cổ điển thường có cấu trúc bốn chương tương phản nhau về nhịp độ và hình tượng âm nhạc. Biên chế dàn nhạc giao hưởng có bốn bộ: bộ gỗ, bộ đồng, bộ gõ, bộ dây. Các nhạc sĩ cổ điển Vienna nửa sau thế kỉ XVIII đã sáng tạo và hoàn thiện thể loại giao hưởng. Nhạc sĩ Hoàng Việt được xem



Giao hưởng

là người sáng tác giao hưởng đầu tiên của Việt Nam với tác phẩm *Quê hương*. Một số giao hưởng Việt Nam tiêu biểu khác như *Tấm Cám* của nhạc sĩ Đàm Linh, *Lửa thử vàng* của nhạc sĩ Nguyễn Đình Tấn,... cũng được nhiều người biết đến.

– *Concerto*: là thể loại viết cho một nhạc cụ hoà tấu với nhiều nhạc cụ khác hoặc với dàn nhạc giao hưởng. Nhạc sĩ viết nhiều concerto nổi tiếng là A. Vivaldi (người Ý). Nhạc sĩ W. A. Mozart là người sáng tạo concerto cổ điển với cấu trúc gồm ba chương. Nhiều nhạc sĩ Việt Nam viết cho thể loại concerto như Chu Minh, Ca Lê Thuần, Đỗ Hồng Quân,...

Ngoài ba thể loại nêu trên còn có những thể loại nhạc đàn có quy mô nhỏ. Có thể kể tới một số tác phẩm của các nhà soạn nhạc nổi tiếng trên thế giới như *Für Elise* (*Thư gửi Elise*) viết cho piano của L. v. Beethoven, tuyển tập *Hungarian dance* (*Vũ khúc Hungary*) của J. Brahms, các bản waltz, nocturne của Chopin,...

Các nhạc sĩ Việt Nam cũng viết nhiều tác phẩm như *Miền Nam quê hương ta ơi* cho đàn violin và piano của Huy Du, *Tình yêu của biển* cho flute và dàn nhạc của Phú Quang, *Vì miền Nam* cho đàn bầu của Huy Thục,...

Các tác phẩm nhạc đàn có ý nghĩa rất lớn trong sự phát triển của âm nhạc. Qua đó, tài năng về sáng tạo và kĩ thuật biểu diễn được thể hiện rõ nét. Sức diễn tả của nhạc đàn không chỉ đa dạng về màu sắc âm thanh, về hình tượng âm nhạc mà còn phong phú về kĩ thuật sử dụng nhạc cụ với đầy đủ các cung bậc từ đơn giản đến phức tạp.



1. Thế nào là nhạc đàn? Nêu vai trò và ý nghĩa của nhạc đàn trong sự phát triển âm nhạc.

2. Kể tên một số thể loại nhạc đàn và các nhạc sĩ tiêu biểu.

**Tình yêu của biển**

(trích)

Moderato Cantabile

Phú Quang

Flute. Solo



Nghe tác phẩm *Tình yêu của biển*, thể hiện cảm xúc hoặc vận động theo nhạc.

Phú Quang là nhạc sĩ nổi tiếng với những ca khúc trữ tình. *Tình yêu của biển* là một trong số ít tác phẩm nhạc đàn của ông, được sáng tác năm 1976 và được trích làm nhạc hiệu trên sóng phát thanh của Đài Tiếng nói Việt Nam trong nhiều năm.

Tình yêu của biển là một tác phẩm viết cho flute và dàn nhạc giao hưởng. Bản nhạc được viết ở giọng D Minor, tính chất trữ tình, có giai điệu du dương, thể hiện tình yêu với biển cả. Sau phần mở đầu của dàn nhạc bằng những nét nhạc mô phỏng sóng biển ào ạt, giai điệu flute vút lên huyền ảo, thơ mộng xen lẫn cảm xúc khắc khoải, da diết.



1. Em hãy nêu cảm nhận về tác phẩm *Tình yêu của biển*.
2. Nhận xét về âm thanh của flute trong tác phẩm.



Em hãy sưu tầm một tác phẩm nhạc đàn mà em yêu thích để chia sẻ với bạn.

- Đại dương khuấy động trái tim, tạo cảm hứng cho trí tưởng tượng và mang lại niềm vui bất diệt cho tâm hồn.

(Wyland)

Bài 9:

- Hát: *Bay đến ước mơ*
- Nhạc cụ thể hiện tiết tấu

Bài 10:

- Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về hợp âm
- Thường thức âm nhạc: Một số nhạc cụ gõ trong ban nhạc nhẹ



BÀI 9

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Hát:** Hát đúng giai điệu, lời ca và sắc thái của bài *Bay đến ước mơ*.
- **Nhạc cụ thể hiện tiết tấu:** Biết sử dụng nhạc cụ thể hiện tiết tấu để gõ đệm cho bài *Bay đến ước mơ*.



HÁT

Bay đến ước mơ

Hơi nhanh

Nhạc và lời: Trần Thanh Tùng

Mỗi chúng ta dường như trẻ thơ. Thích hát ca và
rong chơi hoài. Lướt gót chân nhẹ như phím đàn. Sáng ánh sao tim ta.
Đến những nơi chân trời rộng. Những ước mơ màu xanh.
Đến với nhau chân tình thiết tha. Hát mãi câu tình bạn. Hãy mang đến cho
đời vui thiết tha. Thắp lên mỗi trái tim nóng say. Giữ nhau mãi lời
nói bên đời vui. Cháy lên hỡi những con tim nóng say.



1. Nghe và vận động theo bài hát *Bay đến ước mơ*.
2. Em hãy chia sẻ với các bạn về ước mơ của mình.

• Đoạn 1 và đoạn 2

Hơi nhanh

Mỗi chúng ta dường như trẻ thơ...

• Đoạn 3

...Hãy mang đến cho đời vui thiết tha...



1. Em hãy cùng bạn hát bài *Bay đến ước mơ* với các hình thức khác nhau (song ca, tam ca, tốp ca,...) kết hợp gõ đệm theo các mẫu tiết tấu đã học.
2. Sáng tạo một mẫu tiết tấu mới và kết hợp với tiết tấu a hoặc b (trang 31) để gõ đệm cho bài hát *Bay đến ước mơ*.

BÀI 10

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Lí thuyết âm nhạc:** Nêu được khái niệm về hợp âm, hợp âm ba và tên gọi các âm của hợp âm ba.
- **Thường thức âm nhạc:** Nêu được tên, đặc điểm của bộ trống acoustic, trống conga và bongo.



LÍ THUYẾT ÂM NHẠC

Sơ lược về hợp âm



Cùng bạn đọc vang lên đồng thời các âm: Đô – Mi – Son.

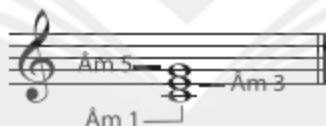


Khái niệm

Sự kết hợp cùng một lúc ba âm thanh (hoặc nhiều hơn) được sắp xếp theo quy luật nhất định gọi là *hợp âm*. Có nhiều cách sắp xếp nhưng phổ biến là cách sắp xếp các âm theo quãng 3.

Hợp âm ba, tên gọi các âm của hợp âm ba

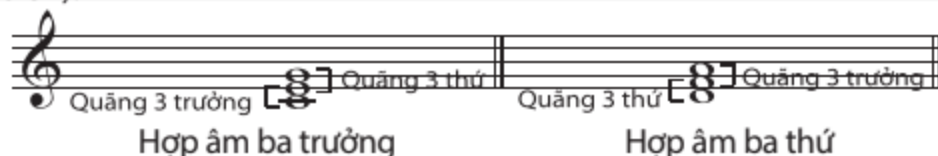
Hợp âm gồm ba âm thanh sắp xếp theo quãng 3 gọi là hợp âm ba. Hợp âm ba được cấu tạo theo thứ tự từ dưới lên, trong đó âm thứ nhất (âm dưới) gọi là âm 1, âm thứ hai (âm giữa) là âm 3, âm thứ ba (âm trên) là âm 5.



Hợp âm ba trưởng và hợp âm ba thứ

– Hợp âm ba trưởng: gồm quãng 3 trưởng có 2 cung (ở dưới) và quãng 3 thứ có 1,5 cung (ở trên).

– Hợp âm ba thứ: gồm quãng 3 thứ có 1,5 cung (ở dưới) và quãng 3 trưởng có 2 cung (ở trên).



1. Thế nào là hợp âm ba? Tên gọi của các âm trong hợp âm ba là gì?

2. Điền vào vở bài tập các nốt còn thiếu của hợp âm ba trưởng hoặc hợp âm ba thứ:



Xây dựng hợp âm ba trưởng và hợp âm ba thứ trên nốt Son.



Một số nhạc cụ gõ trong ban nhạc nhẹ



Tìm hiểu một số nhạc cụ gõ phổ biến trong ban nhạc nhẹ

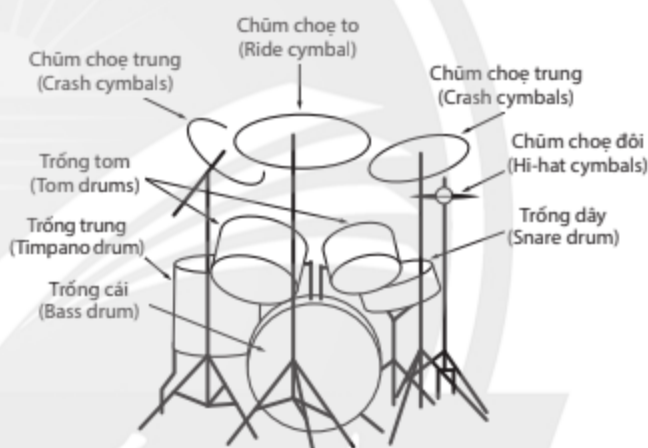
Nhạc cụ gõ được sử dụng nhiều trong các ban nhạc nhẹ như jazz, rock, pop,... gồm bộ trống acoustic, trống conga và bongo, là những nhạc cụ góp phần quan trọng tạo nên sự phong phú về tiết tấu, tiết điệu và âm sắc mang phong cách nhạc nhẹ.

Bộ trống acoustic (Acoustic drum set)

Bộ trống acoustic phổ biến trong ban nhạc nhẹ có hai thành phần chính là những chiếc trống (drums) và chũm chọe (cymbals).

Những chiếc trống bao gồm: một trống cái (bass drum), một trống trung (timpano drum) và một trống dây có căng dây kim loại ở mặt dưới của trống (snare drum); hai trống tom (tom drums). Chũm chọe (cymbals) bao gồm một chũm chọe đôi (hi-hat cymbals) – hai chiếc nhỏ chồng lên nhau đặt bên trái, một hoặc một vài chũm chọe trung (crash cymbals) đặt ở giữa và một chũm chọe to (ride cymbal) đặt bên phải bộ trống. Nhiều bộ trống hiện nay được tăng cường các trống tom và chũm chọe với kích cỡ khác nhau để làm tăng thêm sự đa dạng về âm sắc.

Nhạc công dùng các chân giậm (foot pedal) để tạo âm thanh khi chơi trống cái và chũm chọe đôi, đồng thời sử dụng cặp dùi gỗ để chơi các trống và chũm chọe khác. Trong ban nhạc nhẹ, trống đóng vai trò giữ nhịp, tạo tiết điệu và đôi khi chơi những đoạn độc tấu để biểu diễn những kĩ thuật phức tạp. Hiện nay, nhiều ban nhạc nhẹ sử dụng trống điện tử để tạo sự đa dạng về âm sắc nhạc cụ.



Bộ trống acoustic

Trống conga và bongo



Trống conga gồm 2 chiếc trống dài và sâu; mặt trống có đường kính từ 20 cm đến 25 cm, âm thanh trầm và ấm. Trống bongo nhỏ và ngắn hơn với đường kính mặt trống từ 15 cm đến 20 cm nên âm thanh cao và trong trẻo. Cả hai loại trống được làm bằng gỗ với mặt da, được kết nối với nhau bằng giá kim loại, conga để đứng phía dưới còn bongo để cao hơn. Hai nhạc cụ này được người Cuba sử dụng vào thế kỉ XIX; tuy nhiên, conga và bongo được cho là có nguồn gốc từ các bộ lạc châu Phi. Người chơi đánh conga bằng hai bàn tay; trong khi, đánh bongo bằng các ngón tay tạo nên những âm thanh gỗ đặc trưng. Hai nhạc cụ này ngày càng được nhiều ban nhạc nhẹ trên thế giới đưa vào sử dụng.



Nêu đặc điểm chính của bộ trống acoustic, trống conga và bongo (cấu tạo, cách diễn tấu).



Em hãy sưu tầm một clip/ video biểu diễn nhạc nhẹ với sự tham gia của trống để chia sẻ với bạn.

Chân trời sáng tạo

Hãy thả sáng ngày mai
bằng ngày hôm nay.
(Elizabeth Barrett Browning)

Bài 11:

- Hát: *Mùa xuân đã về*
- Nhạc cụ thể hiện giai điệu: *Bài thực hành số 3*

Bài 12:

- Độc nhạc: *Bài đọc nhạc số 4*

Bài 13:

- Thường thức âm nhạc: *Trống paranưng và đàn k'long pút*
- Nghe nhạc: *Mùa xuân đến*



BÀI 11

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Hát:** Hát đúng giai điệu, lời ca và sắc thái của bài *Mùa xuân đã về*.
- **Nhạc cụ thể hiện giai điệu:** Biết sử dụng sáo recorder hoặc kèn phím để đệm cho bài *Mùa xuân đã về*.



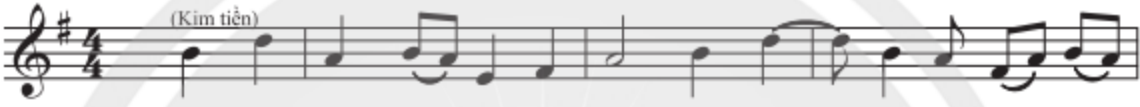
HÁT

Mùa xuân đã về

Phỏng theo các điệu Kim tiền, Xuân phong, Long hổ
Đặt lời: Trần Đức Lâm

Nhẹ nhàng, trong sáng

(Kim tiền)



Muôn ánh hồng đang gọi mùa sang. Xuân đến như vẫn còn ngờ

ngàng. Kia bao lá hoa khoe màu đẹp xinh giữa thanh bình núi

(Xuân phong) *Vui tươi, sôi nổi*



sông. Mùa xuân về, vang rộn vang ca tiếng ca vui mừng vui. Ngàn búp

non thức dậy trên cành, cùng mai đào đón chào ngày mới sáng bừng khắp

(Long hổ)



nơi chan hoà đẹp tươi. Vang rộn vang tiếng vui cười trong mỗi

nhà, trên trời xanh én tung tăng đùa báo tin mùa xuân đã về.



Nghe và gõ đệm theo bài hát *Mùa xuân đã về*.



1. Tìm hiểu bài hát

Kim tiền, Xuân phong, Long hổ là ba trong hệ thống mười bản ngự (thập thủ liên hoàn) của Nhã nhạc cung đình Huế, thường dùng để hoà tấu trong yến tiệc hoặc chiêu đãi quốc khách.

Mùa xuân đã về là bài hát được đặt lời mới, giai điệu mở đầu với sự tươi mát, nhẹ nhàng, là một phần của bản *Kim tiền*; âm nhạc rộn ràng, sôi nổi hơn khi sang bản *Xuân phong* và *Long hổ*; lời ca hoà với giai điệu như mở ra một khung cảnh mùa xuân tươi đẹp, tràn trề sức sống đang về trên quê hương Việt Nam. Bài hát có hình thức 2 đoạn: đoạn 1 từ đầu đến "...*thanh bình núi sông*", đoạn 2 từ "*Mùa xuân về...*" đến hết bài.

2. Nghe bài hát *Mùa xuân đã về*, nêu cảm nhận của em về tính chất âm nhạc và nội dung, ý nghĩa của bài hát.
3. Quan sát bản nhạc và nêu những kí hiệu âm nhạc đã học.
4. Học hát bài *Mùa xuân đã về*.



1. Hát bài *Mùa xuân đã về* với nhịp độ hơi nhanh, thể hiện tính chất nhẹ nhàng, trong sáng, thanh thoát ở đoạn 1; vui tươi, sôi nổi hơn ở đoạn 2.
2. Hát kết hợp gõ đệm cho bài hát *Mùa xuân đã về* theo mẫu tiết tấu dưới đây:
 - a. Mẫu cho đoạn 1:
 - b. Mẫu cho đoạn 2:



b. Mẫu cho đoạn 2:



1. Em hãy cùng bạn hát bài *Mùa xuân đã về* với các hình thức khác nhau (song ca, tam ca, tốp ca,...).
2. Sáng tạo mẫu tiết tấu gõ đệm cho bài hát.



NHẠC CỤ

Nhạc cụ thể hiện giai điệu: Bài thực hành số 3



Thể hiện Bài thực hành số 2 của sáo recorder hoặc kèn phím.



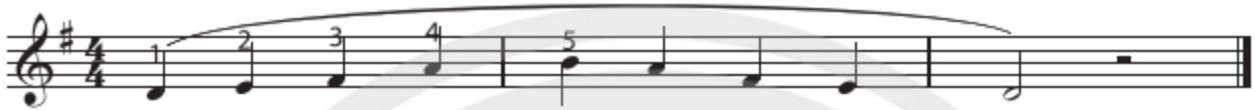
1. Thực hiện thổi nốt Pha thăng trên sáo recorder hoặc quan sát, nhận biết vị trí và thổi nốt Pha thăng trên kèn phím.



Pha thăng



2. Thực hiện mẫu âm^(*).



3. Luyện tập Bài thực hành số 3.

Bài thực hành số 3

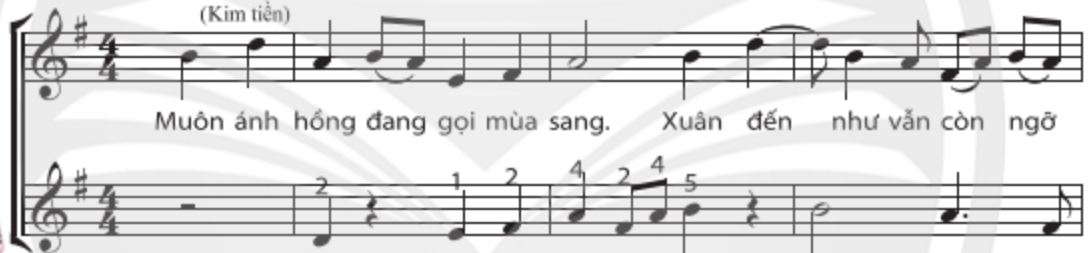
(trích từ bài *Mùa xuân đã về*)

Đặt lời: Trần Đức Lâm

Soạn đệm: Lương Diệu Ánh – Tổ Mai

Nhẹ nhàng, trong sáng

(Kim tiền)



4. Thể hiện Bài thực hành số 3 với nhịp độ hơi nhanh và tính chất nhẹ nhàng, trong sáng.



Chia nhóm: nhóm hát, nhóm gõ đệm theo mẫu tiết tấu a (trang 38), nhóm thổi recorder hoặc kèn phím đệm cho bài hát *Mùa xuân đã về* (đoạn 1).

(*) Mục 2, 3, 4 dùng chung cho hai loại nhạc cụ; số ngón tay dùng cho kèn phím.

BÀI 12

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Độc nhạc: Đọc đúng tên nốt, cao độ, trường độ, thể hiện được tính chất âm nhạc của *Bài đọc nhạc số 4* và cảm nhận được sự hoà quyện của âm thanh khi đọc nhạc có bè.



ĐỌC NHẠC

Bài đọc nhạc số 4



Trò chơi *Ai nhanh hơn*: Nghe giáo viên đàn một vài mẫu âm ngắn có cao độ trong thang âm A-C-D-E-G, học sinh hát lại bằng từ "la".



1. Tìm hiểu và nhận xét *Bài đọc nhạc số 4* (loại nhịp, nhịp độ, cao độ, trường độ, tính chất âm nhạc, bè).

Bài đọc nhạc số 4

Vừa phải *Tổ Mai*

2. Luyện đọc thang âm sau:

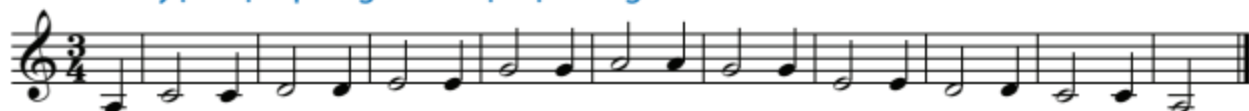
Mẫu 1:



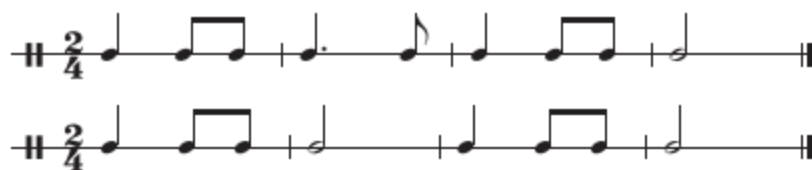
Mẫu 2:



3. Luyện đọc quãng theo trật tự thang âm như sau:



4. Thực hiện âm hình tiết tấu.



5. Đọc bè 1, bè 2 của *Bài đọc nhạc số 4*, thể hiện tính chất trữ tình, trong sáng.



1. Gõ đệm cho *Bài đọc nhạc số 4* theo âm hình tiết tấu sau:



2. Em hãy cùng bạn thay đổi một số cao độ bè 1 của *Bài đọc nhạc số 4* sao cho hợp lí.

BÀI 13

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Thường thức âm nhạc:** Nêu được một số đặc điểm của trống paranưng và đàn k'long pút; cảm nhận và phân biệt được âm sắc của hai nhạc cụ này.
- **Nghe nhạc:** Nêu được cảm nhận và biểu lộ cảm xúc khi nghe tác phẩm *Mùa xuân đến*.



THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

Trống paranưng và đàn k'long pút



Kể tên một số nhạc cụ của các dân tộc ít người mà em biết.



Tìm hiểu trống paranưng và đàn k'long pút

Trống paranưng

Trống paranưng là nhạc cụ họ màng rung, chi gõ vỗ của người Chăm ở Nam Trung Bộ. Trống chỉ có một mặt bịt bằng da hoẵng hoặc da dê, đường kính khoảng 44 – 50 cm. Tang trống là khối gỗ lim hoặc gỗ cà chi đục rỗng, độ cao của trống khoảng 9 cm. Để căng mặt trống, người ta dùng hai đai tròn làm từ mây song và một hệ thống dây chằng đan chéo. Từ giữa tang đến vành phía dưới là những con nêm để căng trống khi bị chùng.



Trống paranưng

Diễn tấu trống paranưng ở tư thế đứng hoặc ngồi, trống được đặt ở trước bụng. Người diễn tấu dùng các ngón tay vỗ vào những vị trí khác nhau trên mặt trống để tạo các âm có màu sắc trầm bổng khác nhau: tằm, tằm, tắk.

Trống paranưng là một trong những nhạc cụ quan trọng trong lễ hội của người Chăm. Người Chăm coi ba nhạc cụ kèn saranai, trống paranưng và trống ginăng tượng trưng cho trời, đất và con người nên thường hoà tấu cùng nhau để làm nhạc nền cho múa hoặc đệm hát.

Đàn k'long pút

Một trong những nhạc cụ tiêu biểu của các dân tộc ít người vùng Tây Nguyên là đàn k'long pút. Nhạc cụ này thuộc họ hơi, chi hơi lù. Tên k'long pút là cách gọi của người Xơ Đăng, người Gia Rai gọi là đing pút, người Ba Na gọi là đing pol.

Đàn gồm nhiều ống bằng nứa, có độ dài ngắn khác nhau, mỗi ống là một âm. Trong dân gian, đàn k'long pút chỉ gồm 5 ống, ngày nay đàn có số lượng ống nhiều hơn. Các ống đàn được xếp thứ tự từ âm thấp lên âm cao trên một giá đỡ.

Đàn k'long pút thường do nữ giới sử dụng. Diễn tấu đàn ở tư thế đứng khom người, hai bàn tay khum lại, vỗ vào nhau trước miệng ống nứa để tạo ra âm thanh. Âm sắc của đàn k'long pút trầm, đục, đầy đặn, ấm áp và vang xa.



Đàn k'long pút

Trước kia, đàn k'long pút thường được đồng bào Tây Nguyên chơi trong lễ hội, trên nương rẫy. Ngày nay, đàn k'long pút còn được sử dụng trên sân khấu, biểu diễn với hình thức độc tấu hoặc hoà tấu. Tây Nguyên nổi tiếng với không gian văn hoá cồng chiêng. Vào những ngày hội, không chỉ các dàn cồng chiêng lớn nhỏ được biểu diễn mà còn có sự tham gia của nhiều nhạc cụ khác. Hoà cùng với âm thanh vang vọng núi rừng của các dàn cồng chiêng, cùng với tiếng t'ưng trong trẻo như suối reo, tiếng đàn trầm ấm, đầy đặn của đàn k'long pút làm nên một bản hoà âm đặc sắc của Tây Nguyên hùng vĩ.



Nêu đặc điểm chính của trống paranưng và đàn k'long pút (cấu tạo, cách diễn tấu, âm sắc).



Mùa xuân đến (trích)



Nghe hoặc xem độc tấu đàn k'long pút và dàn nhạc dân tộc tác phẩm *Mùa xuân đến*; gõ đệm hoặc vận động theo nhạc.

Bản nhạc *Mùa xuân đến* viết cho đàn k'long pút và dàn nhạc dân tộc của nhạc sĩ Hữu Xuân là tác phẩm phát triển từ chất liệu dân ca H'rê.

Với âm thanh độc đáo của tiếng đàn k'long pút cùng dàn nhạc, tác phẩm *Mùa xuân đến* như vẽ nên bức tranh màu sắc của mùa xuân Tây Nguyên. Phần 1 có nhịp độ vừa phải, tính chất nhẹ nhàng, như cảnh vật núi rừng buổi sáng. Phần 2 có nhịp độ nhanh, tính chất âm nhạc tươi vui, tràn đầy không khí lễ hội.



1. Nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc của trích đoạn tác phẩm được nghe.
2. Nhận xét về âm sắc của đàn k'long pút qua diễn tấu tác phẩm *Mùa xuân đến*.



Em hãy sưu tầm clip/ video biểu diễn trống paranưng, đàn k'long pút hoặc nhạc cụ khác của các dân tộc ít người để chia sẻ với bạn.

Xuân bước nhẹ trên nhành non lá mới
Bạn đời ơi, vui chút với trời hồng!
(Tố Hữu)

Bài 14:

- Hát: *Lí ngựa ô*
- Nhạc cụ thể hiện tiết tấu

Bài 15:

Nhạc cụ thể hiện giai điệu:

- + Sáo recorder: *Nốt Pha 2, Bài thực hành số 4*
- + Kèn phím: *Bài thực hành số 4*

Bài 16:

- Thường thức âm nhạc: Một số di sản văn hoá phi vật thể
- Nghe nhạc: *Mớ cá* (Hát xoan Phú Thọ)



BÀI 14

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Hát:** Hát đúng giai điệu, lời ca và sắc thái của bài *Lí ngựa ô*.
- **Nhạc cụ thể hiện tiết tấu:** Biết sử dụng nhạc cụ thể hiện tiết tấu để gõ đệm cho bài hát *Lí ngựa ô*.



HÁT

Lí ngựa ô

Dân ca Nam Bộ

Sưu tầm và kí âm: Trần Kiết Tường

Hơi nhanh, rộn ràng

Khốp con ngựa ngựa ô. (Nhạc) Khốp con

ngựa ngựa ô. Ngựa ô anh thắng anh thắng kiệu vàng. (Nhạc)

Anh tra khốp bạc lục lạc đồng đen búp sen lá dậm dây

cương nhuộm thắm cán roi anh bịt đồng (thà) ư ư ừ. Anh ư anh đưa

nàng anh đưa nàng anh đưa nàng về dinh ư ư ư... ..dinh.



1. Em hãy kể tên một số bài lí mà em đã biết.

2. Hát và gõ đệm theo bài *Lí cây đa* (Dân ca Quan họ Bắc Ninh) hoặc bài *Lí đĩa bánh bò* (dân ca Nam Bộ) đã học.



1. Tìm hiểu bài hát

Lí là một thể loại ca hát trong dân gian, xuất hiện ở khắp các vùng miền trên đất nước ta. Lí được phát triển nhiều ở khu vực miền Trung và miền Nam. Đặc biệt, lí đã trở thành một thể loại dân ca tiêu biểu của vùng đất Nam Bộ. Theo các nhà nghiên cứu âm nhạc có khoảng hơn 200 bài lí được ghi nhận ở miền Nam. Hầu hết các bài lí đều có cấu trúc ngắn gọn, giai điệu dễ hát, dễ thuộc, ca từ mộc mạc, thể hiện tính cách đặc trưng của người Nam Bộ.

Lí ngựa ô là bài dân ca Nam Bộ có giai điệu sôi nổi, rộn ràng, dí dỏm thể hiện sự trẻ trung, trong sáng, trân trọng tình yêu đôi lứa của các chàng trai Nam Bộ xưa. Bài hát có hình thức 1 đoạn, lời ca được xây dựng từ hai câu thơ lục bát:

*Ngựa ô anh thắng kiệu vàng
Anh tra khớp bạc đưa nàng về dinh.*

2. Nghe bài hát *Lí ngựa ô*, nêu cảm nhận về tính chất âm nhạc và nội dung, ý nghĩa của bài hát.
3. Quan sát bản nhạc và nêu những kí hiệu âm nhạc đã học.
4. Học hát bài *Lí ngựa ô*.



1. Hát bài *Lí ngựa ô* với tốc độ hơi nhanh, chú ý thể hiện tính chất vui tươi, sôi nổi, rộn ràng.
2. Hát kết hợp gõ đệm theo nhịp.

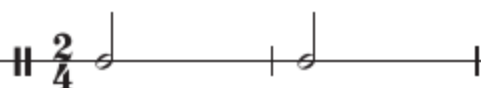


NHẠC CỤ

Nhạc cụ thể hiện tiết tấu



1. Nhận xét các mẫu tiết tấu dưới đây:

a.  b. 

2. Thực hiện hai mẫu tiết tấu trên với nhạc cụ gõ theo các bước sau:

- Đọc tiết tấu
- Gõ tiết tấu



Gỗ đệm

Sử dụng nhạc cụ gõ để đệm cho bài hát *Lí ngựa ô*.

Hơi nhanh, rộn ràng

Khớp con ngựa ngựa ô... (Nhạc)



1. Em hãy cùng bạn hát bài *Lí ngựa ô* với các hình thức khác nhau (song ca, tam ca, tốp ca,...) kết hợp gõ đệm theo các tiết tấu đã học.
2. Sáng tạo một mẫu tiết tấu mới để gõ đệm cho bài hát *Lí ngựa ô*.
3. Em biết bài dân ca nào ở địa phương em? Nêu suy nghĩ của em về việc gìn giữ các bài dân ca Việt Nam.

BÀI 15

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Nhạc cụ thể hiện giai điệu: Thực hiện được nốt Pha 2 và *Bài thực hành số 4* trên sáo recorder hoặc kèn phím.



NHẠC CỤ

Nhạc cụ thể hiện giai điệu

Sáo recorder: Nốt Pha 2, *Bài thực hành số 4*

Kèn phím: *Bài thực hành số 4*



Thể hiện *Bài thực hành số 3* trên sáo recorder hoặc kèn phím.



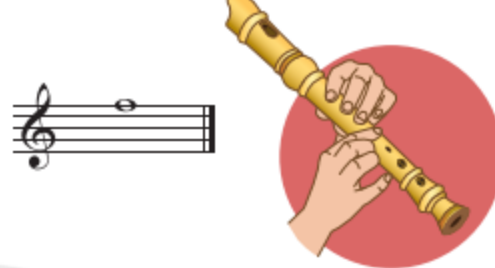
1. Tìm hiểu cách bấm nốt Pha 2 trên sáo recorder.

Sáo Baroque



Nốt Pha:
Tay trái bấm 2/3 lỗ 0, 1, 2 và 3.
Tay phải bấm lỗ 4 và 6.

Sáo German

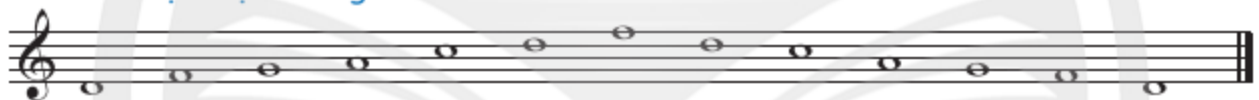


Nốt Pha:
Tay trái bấm 2/3 lỗ 0, 1, 2 và 3.
Tay phải bấm lỗ 4.

Cách bấm nốt Pha 2 giống như cách bấm của nốt Pha 1 nhưng lỗ 0 ở tay trái chỉ bấm 2/3 lỗ.

2. Chỉ ra các kí hiệu đã học (loại nhịp, nhịp độ, cao độ, trường độ, các kí hiệu khác) trong Bài thực hành số 4⁽¹⁾.

3. Thực hiện thang âm sau:



4. Thực hiện Bài thực hành số 4⁽²⁾.

Bài thực hành số 4



Thể hiện Bài thực hành số 4 với nhịp độ vừa phải, tính chất nhẹ nhàng, uyển chuyển.



Chia nhóm: một nhóm thổi recorder hoặc kèn phím, nhóm khác gõ đệm theo phách cho Bài thực hành số 4.

⁽¹⁾ Các mục 2, 3, 4 dùng chung cho hai loại nhạc cụ.

⁽²⁾ Số ngón tay dùng cho kèn phím.

BÀI 16

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Thường thức âm nhạc:** Nêu được những nét chính về Hát xoan Phú Thọ, Không gian văn hoá Cồng chiêng Tây Nguyên, Đờn ca tài tử Nam Bộ.
- **Nghe nhạc:** Nêu được cảm nhận về tính chất âm nhạc của bài *Mó cá* (Hát xoan Phú Thọ).



Hát và gõ đệm cho bài *Lí ngựa ô* (dân ca Nam Bộ).



THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

Một số di sản văn hoá phi vật thể



Tim hiểu một số di sản văn hoá phi vật thể

Việt Nam là nước đa dân tộc với một nền văn hoá truyền thống phong phú. Rất nhiều thể loại âm nhạc, nghệ thuật diễn xướng của ông cha để lại đã được UNESCO ghi danh là Di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại như: Ca trù, Hát xoan Phú Thọ, Dân ca Quan họ Bắc Ninh, Nhã nhạc cung đình Huế, Đờn ca tài tử Nam Bộ, Không gian văn hoá Cồng chiêng Tây Nguyên,...

Hát xoan Phú Thọ

Hát xoan là một thể loại dân ca nghi lễ – phong tục, phổ biến ở vùng đất tổ Hùng Vương – Phú Thọ, được diễn xướng tổng hợp bao gồm hát, múa, nhạc và trò diễn; thường được tổ chức vào mùa xuân trong các lễ hội, nghi lễ thờ thần.

Hát xoan có hệ thống bài bản phong phú, được trình diễn theo lễ lối quy định gồm 3 chặng: hát nghi lễ, hát quả cách và hát hội.

Chặng hát nghi lễ là hát múa theo nghi thức cầu cúng, tế lễ. Chặng hát quả cách (quả là bài, cách là hình thức hát) là hát các bài văn thơ, nội dung miêu tả về cảnh đẹp thiên nhiên, lao động sản xuất,... Chặng hát hội là nam nữ hát đối đáp, giao duyên gồm nhiều bài hát, múa kết hợp trò diễn, được kết nối với nhau theo kiểu liên khúc.

Hát xoan thường được trình diễn cùng với múa ở nhiều hình thức: đồng ca, tốp ca, hát đuổi, hát đan xen, hát có lĩnh xướng, hát đối đáp. Cách hát cũng khá đa dạng theo các chặng hát: hát nói, hát ngâm, hát diễn cảm,... Nhiều bài hát xoan đã trở nên quen thuộc và phổ biến trên nhiều vùng miền như: *Giáo trống, Giáo pháo, Bỏ bộ, Đố hoa, Trống quân, Mó cá,...*



Hát xoan

Hát xoan không chỉ có giá trị là nghệ thuật với hình thức diễn xướng hát múa tập thể dân gian mà còn chứa đựng nhiều ý nghĩa lịch sử, văn hoá của người Việt trên vùng đất Văn Lang. Hát xoan Phú Thọ được UNESCO ghi danh là Di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại vào năm 2017.

Không gian văn hoá Cồng chiêng Tây Nguyên

Không gian văn hoá Cồng chiêng Tây Nguyên trải dài trên 5 tỉnh, gồm: Đắk Lắk, Gia Lai, Kon Tum, Đắk Nông, Lâm Đồng và bao gồm nhiều yếu tố: cồng chiêng, người chơi cồng chiêng, các bài bản hoà tấu, các nghi thức lễ hội sử dụng cồng chiêng và địa điểm tổ chức lễ hội.



Lễ hội Cồng chiêng Tây Nguyên

Cồng chiêng có thể được dùng đơn chiếc hoặc theo bộ nhiều chiếc. Dù diễn tấu nhiều hay ít trong nghi lễ, lễ hội thì âm nhạc cồng chiêng vẫn là yếu tố chính tạo nên không gian văn hoá. Mỗi dân tộc của Tây Nguyên có những bản nhạc cồng chiêng riêng, chẳng hạn như: *Juan, Vang, Trum* (hay còn gọi là *Krum*),... của người Gia Rai; *Xa Trắng, Sakapo, Atâu, Tơrơi*,... của người Ba Na; *Đón khách, Cúng mừng lúa mới*,... của người Ê Đê.

Cồng chiêng là hồn thiêng, là biểu tượng của ý chí và sức mạnh. Thanh âm của cồng chiêng như tiếng vọng của đại ngàn hùng vĩ, lan toả khắp buôn làng, như mạch nguồn nuôi dưỡng tâm hồn, nhân cách của đồng bào các dân tộc Tây Nguyên. Ngoài không gian thiêng trong các nghi thức truyền thống của các buôn làng, ngày nay cồng chiêng còn được trình diễn ở sân khấu hay trong các lễ hội đương đại, tạo nên một sức sống mới cho cồng chiêng Tây Nguyên. Không gian văn hoá Cồng chiêng Tây Nguyên được UNESCO ghi danh là Kiệt tác Di sản truyền khẩu và phi vật thể đại diện của nhân loại vào năm 2005.

Đờn ca tài tử Nam Bộ

Đờn ca tài tử Nam Bộ, còn được gọi là âm nhạc tài tử Nam Bộ, bắt nguồn từ dân ca, nhạc lễ, nhạc sân khấu hát bội của Nam Bộ và nhạc cung đình, thính phòng Huế. Đờn ca tài tử hình thành rõ nét vào khoảng cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX. Đây là thể loại âm nhạc kết hợp giữa nhạc đàn và nhạc hát.



Đờn ca tài tử Nam Bộ

Những bài bản chính của nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ được thống nhất một cách tương đối thành hệ thống 20 bài bản tổ, với các bản như: *Lưu thủy trường, Bình bán chấn, Ngũ đối thượng, Ngũ đối hạ*,... và những bài bản nhỏ như: *Lưu thủy đoản, Bình bán vắn, Kim tiền, Xuân phong, Long hổ hội*,... Các bài ca trong nhạc tài tử Nam Bộ có lối văn chương trau chuốt nhưng gần gũi. Một số bài rất quen thuộc với những người yêu mến nhạc tài tử như: *Hiệp điệp xuyên hoa* (Bầy bướm hút nhụy hoa), *Tước được* (Chim sẻ nhảy) của ông Trần Quang Quờn; *Nguyễn Trãi Bình Ngô* của ông Nhị Tấn, *Dạ cổ hoài lang* của ông Cao Văn Lầu,...

Đờn ca tài tử Nam Bộ mang đầy đủ những đặc điểm của nghệ thuật cổ truyền bác học, chuyên nghiệp trong trình diễn và hình thức biểu hiện; diễn tả được nhiều cung bậc cảm xúc của con người; thể hiện những nội dung và hình tượng âm nhạc đặc trưng Nam Bộ. Vì thế, nhiều bài bản của đờn ca tài tử được sử dụng trong âm nhạc sân khấu cải lương. Năm 2013, Đờn ca tài tử Nam Bộ được UNESCO ghi danh là Di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại.



1. Nêu những nét chính về Hát xoan Phú Thọ, Không gian văn hoá Cồng chiêng Tây Nguyên và Đờn ca tài tử Nam Bộ.

2. Kể tên một số di sản văn hoá phi vật thể khác.



NGHỆ NHẠC

Mó cá (trích)

Vừa phải, sôi nổi

Hát xoan Phú Thọ

Kí âm: Lương Minh Tân

1.

(Xoan đạo)

Là vòng í a vòng tầm vòng vòng tầm í a tầm vòng. (Là)

2.

(Trai làng)

vòng. Đánh liếc ới ai đánh le. Giọng giậm mà anh cứ anh

đè rô, giếc, rô. Là (Xoan đạo)

Là vòng í a vòng tầm vòng vòng tầm í a tầm



Nghe/ xem bài *Mó cá* (Hát xoan Phú Thọ).

Mó cá là một trong các bài Hát xoan Phú Thọ, là điệu hát thuộc tầng cổ nhất của người Việt, tiêu biểu cho nghệ thuật hát xoan với hình thức diễn xướng hát múa tập thể dân gian. *Mó cá* thuộc nhóm các bài hát hội, hát giao duyên sôi nổi, tự do và phóng khoáng; có hình thức hát đối đáp linh hoạt giữa các nhóm hát nam (trai làng) và nữ (đào xoan).

Nội dung bài xoan *Mó cá* là cầu mong của những người nông dân tới trời đất, tới các vị thần phù hộ để cho cuộc sống ấm no, thuận lợi trong công việc lao động, đặc biệt trong ngư nghiệp (đánh bắt cá). Khi diễn *Mó cá*, các đào xoan cầm tay nhau đứng thành vòng bên ngoài làm lưới vây, còn các trai làng đứng giữa làm cá, luân phiên hát đối đáp. Âm nhạc của bài hát xoan *Mó cá* rộn ràng được kết hợp với trò diễn, nhịp điệu càng về cuối càng dồn dập tạo nên sự sôi nổi, hấp dẫn.



Nêu cảm nhận của em về tính chất âm nhạc và lối diễn xướng của bài *Mó cá*.



1. Nghe kết hợp gõ thanh phách hoặc song loan theo nhịp ở các câu xô của nhóm nữ (đào xoan).
2. Cho biết những dự định của em trong việc góp phần quảng bá các di sản văn hoá dân tộc Việt Nam.

Âm nhạc truyền thống là một phần
không thể thiếu của văn hoá dân tộc.
(Giáo sư Trần Văn Khê)

Bài 17:

- Hát: *Nụ cười*
- Đọc nhạc: *Bài đọc nhạc số 5*

Bài 18:

Lí thuyết âm nhạc: Một số hợp âm của giọng Đô trưởng và giọng La thứ

Bài 19:

- Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Franz Schubert
- Nghe nhạc: *Serenade*



BÀI 17

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Hát:** Hát đúng giai điệu, lời ca và sắc thái của bài *Nụ cười*.
- **Đọc nhạc:** Đọc đúng tên nốt, cao độ, trường độ và thể hiện được tính chất âm nhạc của *Bài đọc nhạc số 5*.



HÁT

Nụ cười

Nhạc: V. Y. Shainsky

Lời viết: Phạm Tuyên

Allegretto

Cho trời sáng lên và ánh mây tươi hồng. Cầu vồng lên lung linh bao
ánh sáng lên ở khắp trời. Nụ cười tươi chúng ta cùng chung niềm
vui. Trong cuộc sống đầm ấm yên vui ta cùng cất tiếng cười.
Để làn mây không bay đi xa. Những giọt mưa bay bay bên
ta. Để dòng nước từ con suối xinh thành dòng sông
sóng xô. Tiếng cười vui luôn luôn bên ta. Tiếng cười
sẽ luôn luôn ngân xa. Tiếng cười là bạn đường thẳng
năm của tuổi niên thiếu ta. Tiếng cười vui luôn luôn bên



1. Nghe và vận động theo bài hát *Nụ cười*.

2. Kể tên một bài hát thiếu nhi nước ngoài mà em biết.



1. Tìm hiểu bài hát

Nụ cười là một bài hát Nga (nhạc: Vladimir Yakovlevich Shainsky, lời: Mikhail Plyatskovsky) do nhạc sĩ Phạm Tuyên phỏng dịch sang lời Việt. Bài hát phổ biến rộng rãi ở nhiều quốc gia và được thiếu niên khắp thế giới yêu thích. Nội dung của bài thể hiện sự lạc quan, tin tưởng và hi vọng vào những điều tốt đẹp của cuộc sống.

Bài hát được viết ở hình thức hai đoạn: đoạn 1 từ "*Cho trời sáng lên...*" đến "*...ta cùng cất tiếng cười*", được viết ở giọng C Major, giai điệu trong sáng, sôi nổi, hồn nhiên pha chút tinh nghịch; đoạn 2 từ "*Để làn mây không bay...*" đến "*...không thể nào xoá nhoà*", âm nhạc được chuyển sang giọng C Minor nên giai điệu trữ tình hơn, xen lẫn cảm xúc hồi tưởng.

2. Quan sát bản nhạc và nêu những kí hiệu âm nhạc đã học.

3. Hát bài *Nụ cười*, thể hiện sự sôi nổi, trong sáng, hồn nhiên ở đoạn 1; trữ tình, hồi tưởng ở đoạn 2.

4. Nêu cảm nhận của em về tính chất âm nhạc và nội dung ý nghĩa của bài hát.

**Bài đọc nhạc số 5**

1. Tìm hiểu và nhận xét *Bài đọc nhạc số 5* (loại nhịp, nhịp độ, cao độ, trường độ, tính chất âm nhạc).

Bài đọc nhạc số 5

(trích và chuyển nhịp từ bài *Nụ cười*)

Allegretto

Nhạc: V. Y. Shainsky



2. Đọc gam và các âm ổn định của gam C Major.

3. Thực hiện âm hình tiết tấu sau:



4. Đọc nhạc *Bài đọc nhạc số 5* với nhịp độ allegretto, thể hiện tính chất trong sáng, hồn nhiên.



1. So sánh cao độ, trường độ của *Bài đọc nhạc số 5* với đoạn 1 của bài hát *Nụ cười*.
2. Em hãy cùng bạn trình diễn bài hát *Nụ cười* với các hình thức khác nhau (song ca, tam ca, tốp ca,...) kết hợp gõ đệm theo tiết tấu đã học.

BÀI 18

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Lí thuyết âm nhạc: Nhận biết được các hợp âm ba trên bậc I, IV, V của giọng Đô trưởng và giọng La thứ.



LÍ THUYẾT
ÂM NHẠC

Một số hợp âm của giọng Đô trưởng và giọng La thứ



Cùng bạn đọc theo các hợp âm sau và so sánh màu sắc của 2 hợp âm.



Học sinh 1: đọc âm 5

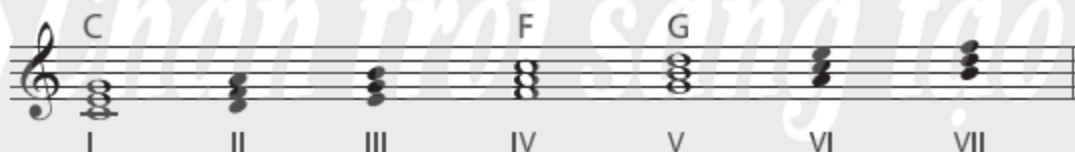
Học sinh 2: đọc âm 3

Học sinh 3: đọc âm 1



Một số hợp âm ba của giọng Đô trưởng (C Major)

Trên mỗi bậc của giọng C Major có thể thành lập được một hợp âm ba, trong đó các hợp âm ba trên bậc I, IV, V là quan trọng. Đó là hợp âm Đô trưởng, kí hiệu: C; Pha trưởng, kí hiệu: F; Son trưởng, kí hiệu: G.



Một số hợp âm ba của giọng La thứ (A Minor)

Trên mỗi bậc của giọng A Minor có thể thành lập được một hợp âm ba, trong đó các hợp âm ba trên bậc I, IV, V là quan trọng. Đó là hợp âm La thứ, kí hiệu: Am; hợp âm Rê thứ, kí hiệu: Dm; hợp âm Mi thứ, kí hiệu: Em.





Xác định các hợp âm ba trên bậc I, IV, V của giọng C Major và giọng A Minor trong khuôn nhạc dưới đây:



Em hãy cùng bạn thực hiện hợp âm C và Am trên sáo recorder hoặc kèn phím.

BÀI 19

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Thường thức âm nhạc:** Nêu được những nét chính về cuộc đời và sự nghiệp của nhạc sĩ Franz Schubert.
- **Nghe nhạc:** Cảm nhận được tính chất và biểu lộ cảm xúc khi nghe bản *Serenade*.



THƯỜNG THỨC ÂM NHẠC

Nhạc sĩ Franz Schubert (1797 – 1828)



Nghe trích đoạn bài hát *Ave Maria* của nhạc sĩ Franz Schubert.



Tìm hiểu về nhạc sĩ Franz Schubert



Chân dung
nhạc sĩ Franz Schubert

Franz Schubert là nhạc sĩ người Áo, ông được coi là đại diện đầu tiên của trường phái âm nhạc Lãng mạn châu Âu thế kỉ XIX.

Schubert sinh ngày 31 tháng 01 năm 1797 ở Liechtental, ngoại ô thành phố Vienna, trong một gia đình nhà giáo đông con và yêu thích âm nhạc. Năng khiếu âm nhạc của Schubert được ươm mầm và nảy nở từ những buổi hoà nhạc của gia đình khi còn nhỏ. Năm 11 tuổi, Schubert được gửi đến trường Covinkt, thành phố Vienna để học văn hoá và âm nhạc. Ở đây, ông được tham gia ban nhạc, dàn hợp xướng học sinh và làm quen với nhiều tác phẩm của Mozart, Haydn, Beethoven. Những điều đó ảnh hưởng lớn đến con đường sáng tác của ông sau này.

Âm nhạc của Schubert chân thật, dễ hiểu, gần gũi với những điệu dân ca, dân vũ Áo và thơ ca Đức. Giai điệu rất đẹp, đậm chất trữ tình, thơ mộng, bay bổng, du dương;

thể hiện những ước mơ, khát vọng và cả những tình cảm bi thương, song nổi bật lên vẫn là niềm hi vọng vào một thế giới tươi đẹp.

Lĩnh vực sáng tác nổi bật nhất của Schubert là ca khúc với hơn 600 tác phẩm. Ông là nhạc sĩ đã đưa ca khúc sánh ngang với các thể loại âm nhạc quan trọng khác. Ca khúc của ông có lời ca lấy từ thơ của các nhà thơ nổi tiếng thế giới và luôn có phần đệm kèm theo, tiêu biểu như: *Serenade*, *Ru con*, *Ave Maria*, *Nàng Magrita bên xe kéo sợi*, ballade *Chúa rừng*; hai tập liên ca khúc *Cô chủ cối xay xinh đẹp* và *Con đường mùa đông*,...

Trong lĩnh vực khí nhạc, Schubert sáng tác 9 giao hưởng và nhiều tác phẩm thánh phòng, như: bản *Giao hưởng số 8 Bỏ dở* (*Unfinished Symphony*), tứ tấu *Thần chết và cô gái*, ngũ tấu *Con cá Forelle*,...

Dù cuộc sống gặp nhiều khó khăn và vất vả nhưng Schubert vẫn dành tất cả cho sự nghiệp âm nhạc. Ông mất ngày 16 tháng 11 năm 1828 khi tài năng đang ở độ rực rỡ nhất. Schubert đã để lại cho nền âm nhạc thế giới nhiều tác phẩm quý báu, được ví như biểu tượng của niềm khát khao yêu thương và hi vọng đẹp đẽ.



Trình bày những nét chính về cuộc đời và sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ Franz Schubert.



NGHE NHẠC

SERENADE (trích)

Moderato

Franz Schubert

pp

Lei-se fle - hen mei-ne lie - der durch die Nacht zu dir,



Nghe/ xem video bản *Serenade* của Franz Schubert và biểu lộ cảm xúc.

Serenade là một thể loại âm nhạc có tính chất trữ tình, còn được gọi là *Khúc nhạc chiều* (hát vào buổi chiều tà), dành riêng cho người yêu, bạn bè hoặc những người được ngợi ca. Thời xa xưa ở châu Âu, *Serenade* thường được tổ chức hát ở ngoài trời hoặc dưới những ô cửa sổ có vườn cây với khung cảnh thơ mộng.

Bản *Serenade* của Franz Schubert là một trong những ca khúc trữ tình nổi tiếng, được ông sáng tác vào năm 1826. Bản nhạc có giai điệu ngọt ngào và thiết tha, sáng lên niềm hi vọng, khát khao tình yêu cuộc sống.



Nêu cảm nhận về giai điệu và tính chất âm nhạc của bản *Serenade*.



Em hãy sưu tầm một số tác phẩm (mp3, video,...) của nhạc sĩ Franz Schubert để chia sẻ với bạn.

Chân trời sáng tạo

- Ngôn ngữ của âm nhạc là ngôn ngữ chung của tất cả mọi thể hệ và dân tộc; ai cũng hiểu được nó, bởi nó được hiểu bằng trái tim.

(Gioachino Rossini)

Chủ đề

8

THÁNG NĂM HỌC TRÒ

Bài 20:

- Hát: *Một thời để nhớ*
- Nhạc cụ thể hiện giai điệu: *Bài thực hành số 5*

Bài 21:

Lí thuyết âm nhạc: Sơ lược về dịch giọng



BÀI 20

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- **Hát:** Hát đúng giai điệu, lời ca và sắc thái của bài *Một thời để nhớ*.
- **Nhạc cụ thể hiện giai điệu:** Thực hiện được *Bài thực hành số 5* trên sáo recorder hoặc kèn phím.



HÁT

Một thời để nhớ

Vừa phải

Nhạc và lời: Nguyễn Văn Hiên

Hỡi cánh chim bay lưng trời. Hỡi áng mây
(Những bóng cây) xanh sân trường. Ghế đá vắng
trời xa vời. Những lúc lang thang chân trời. Ai có
vương ai chờ. Bóng nắng ngấn ngời bây giờ. Ai nhớ...
1. nhớ. Những bóng cây... ai. 2. Hết Về thăm trường xưa nhớ cơn
mưa năm nào. Nhìn sân trường xưa nhớ lúc bên nhau.
Những tháng năm bây giờ. Đã phai pha không ngờ.
Những tháng năm mong chờ. Đã trôi qua bao giờ.
1. Những ước mơ tuổi hồng sao không nhớ! (Nhạc...) 2. Những tháng năm tuổi hồng bao ước... ...mơ.
Hỡi cánh chim...



1. Nghe và vận động theo trích đoạn bài hát *Một thời để nhớ*.
2. Em hãy kể tên một vài bài hát có nội dung về tuổi học trò mà em biết.



1. Tìm hiểu bài hát

Những tháng năm học tập dưới mái trường, có biết bao điều để nhớ: nhớ thầy cô, bạn bè, nhớ cả những bóng nắng, chiếc ghế đá, hàng cây,... Tất cả là những kỉ niệm thân thương không thể nào quên. Cảm xúc ấy đã được nhạc sĩ Nguyễn Văn Hiền viết lên thành giai điệu trong bài hát *Một thời để nhớ*. Với lời ca giàu hình ảnh, giai điệu trong sáng, nhưng nhớ thoáng chút bàng khuâng, với tiết tấu trẻ trung của thể loại nhạc nhẹ, bài hát đã được nhiều thanh thiếu niên yêu thích.

Bài hát *Một thời để nhớ* có dáng dấp hình thức 3 đoạn: đoạn 1 từ đầu đến "...Bóng nắng ngẩn ngơ bây giờ. Ai nhớ ai", đoạn 2 từ "Về thăm trường xưa..." đến "...bao ước mơ", đoạn 3 tái hiện lại đoạn 1, từ "Hỡi cánh chim bay..." đến "...Ai nhớ ai".

2. Nghe bài hát *Một thời để nhớ*, nêu cảm nhận của em về tính chất âm nhạc và nội dung, ý nghĩa của bài hát.
3. Quan sát bản nhạc và nêu những kí hiệu âm nhạc đã học.
4. Học hát bài *Một thời để nhớ*.



1. Hát bài *Một thời để nhớ* với nhịp độ vừa phải, tính chất trong sáng, nhẹ nhàng, đầm thắm.
2. Hát kết hợp gõ đệm cho bài hát *Một thời để nhớ* theo mẫu tiết tấu dưới đây:

a. Mẫu cho đoạn 1 và 3:



b. Mẫu cho đoạn 2:



1. Em hãy tập luyện cùng bạn để trình diễn bài *Một thời để nhớ* với các hình thức khác nhau (song ca, tam ca, tốp ca,...).
2. Sáng tạo mẫu vận động cơ thể để đệm cho bài *Một thời để nhớ*.



Nhạc cụ thể hiện giai điệu: Bài thực hành số 5



Thể hiện Bài thực hành số 4 trên sáo recorder hoặc kèn phím.



1. Chỉ ra các kí hiệu đã học (loại nhịp, nhịp độ, cao độ, trường độ, các kí hiệu khác) trong Bài thực hành số 5.

2. Thực hiện Bài thực hành số 5^(*) trên sáo recorder hoặc kèn phím.

Bài thực hành số 5

(trích từ bài *Kỉ niệm xưa*)

Nhạc: Scotland

Chuyển soạn: Trần Đức Lâm

Vừa phải, tha thiết

Kèn phím 1
Recorder 1

Kèn phím 2
Recorder 2



Thể hiện Bài thực hành số 5 với nhịp độ vừa phải, tính chất trong sáng, tha thiết.



Chia nhóm: hai nhóm sử dụng recorder hoặc kèn phím thể hiện Bài thực hành số 5, một nhóm gõ đệm theo mẫu tiết tấu dưới đây:



(*) Số ngón tay dùng cho kèn phím.

BÀI 21

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Lí thuyết âm nhạc: Nêu được khái niệm dịch giọng, biết dịch giọng bản nhạc theo hướng dẫn của giáo viên.



LÍ THUYẾT
ÂM NHẠC

Sơ lược về dịch giọng



Em hãy lắng nghe, so sánh sự giống nhau và khác nhau giữa ba nét nhạc sau:

a. *Allegretto*

b. *Allegretto*

c. *Allegretto*



Khái niệm

Dịch giọng là sự di chuyển một nét giai điệu hay toàn bộ tác phẩm âm nhạc từ giọng này sang giọng khác nhằm nâng cao hoặc hạ thấp cao độ của tác phẩm đó. Dịch giọng bài hát, bài đọc nhạc là để phù hợp với tầm cỡ giọng của người hát.

Khi dịch giọng, tên nốt nhạc và hoá biểu trên bản nhạc sẽ thay đổi nhưng tương quan về cao độ và trường độ của các âm trong bản nhạc vẫn được giữ nguyên.

Phương thức dịch giọng theo quãng

Có nhiều phương thức dịch giọng trong đó phương thức dịch giọng theo quãng được sử dụng nhiều hơn.

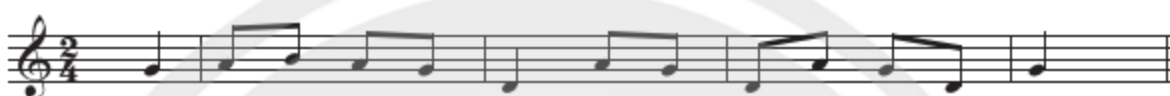
Cách thực hiện là dịch chuyển tất cả các nốt của bản nhạc lên hay xuống theo một quãng nhất định cần dịch chuyển.

Ví dụ: Trong hoạt động khởi động (trang 65), từ nét nhạc a ban đầu ở giọng C Major nếu dịch lên quãng 4 đúng (2,5 cung) thì sẽ ở giọng F Major (nét nhạc b); nếu dịch xuống quãng 3 thứ (1,5 cung) thì sẽ ở giọng A Major (nét nhạc c).



1. Trình bày khái niệm dịch giọng.

2. Dịch giọng nét nhạc dưới đây trong bài hát *Mô cơ* lên quãng 2 trưởng (1 cung).



Lựa chọn 1 nét nhạc trong các bài đọc nhạc đã học, sau đó dịch giọng lên hoặc xuống theo quãng ấn định.

Phát triển niềm đam mê học hỏi.
Nếu bạn làm vậy, bạn sẽ không bao
giờ ngừng phát triển.
(Anthony J. D'Angelo)

Chân trời sáng tạo

GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ

Thuật ngữ, khái niệm	Giải thích	Trang
Ban nhạc nhẹ	Ban nhạc ít người, biểu diễn những thể loại âm nhạc đại chúng mang tính giải trí như pop, rock, rap, jazz,...	34
Ca trù	Còn gọi là hát ả đào, hát cửa đình, hát cô đầu, là thể loại âm nhạc có từ lâu đời, độc đáo và có ý nghĩa đặc biệt trong kho tàng âm nhạc truyền thống Việt Nam.	18
Cải lương	Một thể loại sân khấu kịch hát dân tộc có nguồn gốc từ Nam Bộ, hình thành trên cơ sở dòng nhạc đờn ca tài tử và dân ca vùng đồng bằng sông Cửu Long.	51
Mười bản ngự	Còn gọi là thập thủ liên hoàn, là một liên khúc gồm 10 bản nhạc trong hệ thống bài bản của Nhã nhạc cung đình Huế, được trình diễn trong các dịp yến tiệc của triều đình.	38
Nocturne	Tiếng Việt gọi là <i>dạ khúc</i> (<i>khúc nhạc đêm</i>). Đó là một thể loại nhạc đàn có nguồn gốc từ châu Âu, quy mô nhỏ, tính chất âm nhạc nhẹ nhàng, yên tĩnh.	27
Tác phẩm thính phòng	Tác phẩm âm nhạc được viết để biểu diễn trong khán phòng (phạm vi không gian nhỏ), với nhóm nhỏ nhạc công tham gia.	59
Tầm cỡ giọng	Khoảng cách từ nốt thấp nhất tới nốt cao nhất mà một giọng hát có thể thực hiện.	65

*Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn
các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn
trong cuốn sách này.*

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập nội dung: LÊ THÀNH LỢI

Biên tập mỹ thuật: ĐẶNG NGỌC HÀ

Thiết kế sách: NGỌC HÀ – ĐIỀN ÂN

Trình bày bìa: NGỌC HÀ – THANH TRÚC

Minh họa: NGỌC HÀ – MẠNH HÙNG – THANH TRÚC

Sửa bản in: LƯU THỊ NGỌC THẢO

Chế bản: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIA ĐỊNH

Bản quyền thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

ÂM NHẠC 9 (Chân trời sáng tạo)

Mã số: G2HH9R001M23

In bản, (QĐ in số) khổ 19 x 26,5 cm.

Đơn vị in:

Cơ sở in:

Số ĐKXB: 4223-2023/CXBIPH/27-2169/GD

Số QĐXB: .../QĐ- ...

In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...

Mã số ISBN: 978-604-0-38982-4



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH



BỘ SÁCH GIÁO KHOA LỚP 9 – CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

- | | |
|--|---|
| 1. NGỮ VĂN 9 – TẬP MỘT | 11. CÔNG NGHỆ 9 – Trải nghiệm nghề nghiệp |
| 2. NGỮ VĂN 9 – TẬP HAI | Mô đun Lắp đặt mạng điện trong nhà |
| 3. TOÁN 9 – TẬP MỘT | 12. CÔNG NGHỆ 9 – Trải nghiệm nghề nghiệp |
| 4. TOÁN 9 – TẬP HAI | Mô đun Nông nghiệp 4.0 |
| 5. TIẾNG ANH 9 | 13. CÔNG NGHỆ 9 – Trải nghiệm nghề nghiệp |
| Friends Plus - Student Book | Mô đun Cắt may |
| 6. GIÁO DỤC CÔNG DÂN 9 | 14. GIÁO DỤC THỂ CHẤT 9 |
| 7. KHOA HỌC TỰ NHIÊN 9 | 15. ÂM NHẠC 9 |
| 8. LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 9 | 16. MĨ THUẬT 9 (1) |
| 9. TIN HỌC 9 | 17. MĨ THUẬT 9 (2) |
| 10. CÔNG NGHỆ 9 – Định hướng nghề nghiệp | 18. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP 9 (1) |
| | 19. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP 9 (2) |

Các đơn vị đầu mối phát hành

- **Miền Bắc:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Bắc
- **Miền Trung:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Trung
- **Miền Nam:** CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục miền Nam
CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Cửu Long

Sách điện tử: <http://hanhtrangso.nxbgd.vn>

ISBN 978-604-0-38982-4



9 786040 389824

Bản in thử
Sách không bán